ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. **Tên học phần:** *TIẾNG ANH GIAO TIẾP THƯƠNG MẠI – Hoc phần 3*
   ENGLISH FOR BUSINESS COMMUNICATION
2. **Mã học phần:**
3. **Số tín chỉ:** 4 tín chỉ
4. **Trình độ:** cho sinh viên năm 1 và 2
5. **Phân bổ thời gian:** giờ tín chỉ đối với các hoạt động

+ Lên lớp: 1 tuần 2 buổi X 4 tiết– Tổng số tiết cho mỗi học phần: 60 tiết

- Lý thuyết: 40%
- Thực hành: 60%

6. **Điều kiện tiên quyết:**

Sinh viên phải hoàn thành HP1&2 và có năng lực tiếng Anh tương đương với cấp độ A2 của Khung tham chiếu chung Châu Âu - Common European Framework of Reference (CEFR)

7. Mục tiêu của học phần:

Chương trình môn học này được xem như phần tiếp nối của HP1&2. Các kỹ năng tích hợp (integrated skills) được đưa vào môn học nhằm mục tiêu giúp sinh viên tăng cường năng lực tiếng Anh. Sau khi hoàn thành chương trình học, sinh viên có thể đạt được các kỹ năng ngôn ngữ như sau:

- Kỹ năng nghe: Các bài tập nghe với mức độ khó hơn trong giáo trình chính giúp sinh viên có khả năng để tiếp nhận thông tin, hiểu và nắm được ý chính. Ngoài ra, sinh viên còn được luyện tập để làm được các bài nghe dưới dạng thi TOEIC.

- Kỹ năng nói: Thông qua các hoạt động thảo luận, trả lời câu hỏi, trình bày vấn đề, nêu ý kiến để giải quyết vấn đề, đóng vai trong mẫu đối thoại (Role play) sinh viên được rèn luyện kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh trong các tình huống thực tế – tạo cho các em sự tự tin trước khi bước vào môi trường làm việc tương lai của các em.

- Kỹ năng đọc hiểu: Sinh viên có điều kiện cũng cố và phát triển các kỹ năng cơ bản về đọc hiểu và phát triển vốn thuật ngữ chuyên ngành qua các bài đọc với độ khó ngày càng tăng dần.

- Kỹ năng viết: Sinh viên được ôn luyện lại các loại câu, sử dụng được từ vựng đúng cách, có khả năng viết thư nhắn (memo), email; viết một đoạn văn ngắn mô tả sản phẩm, công việc hoặc công ty (company profile)

Môn học không chỉ giúp tăng cường năng lực tiếng Anh mà còn tạo điều kiện cho sinh viên phát triển các kỹ năng mềm như: thuyết trình, giải quyết các về tình huống, làm việc nhóm…. Đặc biệt vời nguồn tài liệu học tập dựa trên các chủ đề về kinh tế- thương mại và tiếng Anh chuyên ngành, môn học giúp sinh viên giúp sinh viên có thể đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành nguyên bản tiếng Anh của các môn học trong chương trình đào tạo tiên tiến của UEH và cũng giúp sinh viên cập nhập các kiến thức mới rất hữu ích cho chuyên ngành mà mình đang theo học. Với vốn tiếng Anh kinh tế-thương mại và tiếng Anh chuyên ngành được học, sinh viên cũng có cơ hội thành công trong phỏng vấn và tìm được việc làm tại các công ty quốc tế.

Sau khi hoàn tất môn học, sinh viên được kỳ vọng có được năng lực tiếng Anh (tối thiểu) tương đương cấp độ B1 – CEFR

8. Mô tả vắn tắt nội dung môn học:

Môn học giúp sinh viên tiếp tục phát triển ở mức độ cao hơn các kỹ năng ngôn ngữ tiếng Anh đã học ở học phần 1-2 đặc biệt phát triển vốn từ vựng tiếng Anh chuyên ngành. Môn học cũng giúp sinh viên tiếp tục thực hành các kỹ năng và chiến thuật để có thể đạt chuẩn TOEIC đầu ra theo yêu cầu của trường. Nội dung cùa môn học bao gồm 2 phần: Học trên lớp và Tự học (Independent Study)

Phần học trên lớp

Sinh viên có cơ hội thực hành các kỹ năng ngôn ngữ: nghe-đọc-viết và đặc biệt khi tham gia các hoạt động trên lớp như: thảo luận, đóng vai trong hội thoại và giải quyết các vấn đề tình huống (problem-solving) sẽ giúp sinh viên phát triển kỹ năng đàm thoại tiếng Anh và các kỹ năng làm việc nhóm. Môn học cũng giúp sinh viên có kiến thức về các hoạt động trong môi trường kinh doanh như: kinh doanh trực tuyến (selling online), marketing, quản lý nhân sự (managing people), đề ra và thực hiện một kế hoạch (planning), cách giải quyết các mâu thuẫn trong một công ty (conflit) v.v…

Phần tự học

Sinh viên phải hoàn thành các bài tập về nhà và các tài tập trong các tài liệu do giảng viên tiếng Anh biên soạn. Sinh viên có thể liên lạc trực tiếp với giảng viên phụ trách lớp để được tư vấn và hỗ trợ cho việc tự học của mình

9. Nhiệm vụ của sinh viên: Tham dự học, thảo luận, kiểm tra theo quy chế học vụ hiện hành của nhà trường.

- Dự lớp: sinh viên phải tham dự đầy đủ tất cả các buổi học theo thời khóa biểu quy định.
- Phải hoàn thành tất cả các bài tập được giao về nhà
- Phải chủ động đề ra kế hoạch tự học dưới sự hướng dẫn của giáo viên nhằm khắc phục các mặt yếu kém của từng cá nhân.

10. Tài liệu học tập:

1. Course Book - Market Leader 3rd Edition– Pre-intermediate Business English- David Cotton, David Falvey & Simon Kent; Pearson Longman 2012.

2. Practice Book (Module 3) – compiled by English Department. 2009 -2012.

3. Các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành do Bộ môn Tiếng Anh chuyên ngành biên soạn (handout).

11. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

- **Điểm quá trình: 40% - được tính dựa vào các hoạt động:**

- Tham gia học và làm bài luyện tập trên lớp (reading, listening) & Tự Học

- Thi kiểm tra giữa kỳ (Speaking)

- **ĐiểmThi kết thúc học phần: 60%** - Hình thức: bài thi viết tổng hợp theo bài thi của sinh viên chính quy đại học kinh tế.

- **Cấu trúc bài thi hết học phần**

Bài thi cuối HP có độ dài là 100 phút và có hai phần chính (Section 1: Language usage & Section 2: Language use). Hình thức,mục đích đánh giá, và thang điểm được mô tả trong bảng dưới đây.

Sections/goals	*Task type*	*No of items*	*Points (100)*
Language usage			
Grammar, structure,	**Cloze**	**10**	**10**
Vocabulary.	**MC**	**15**	**15**
Word formation	**Completion**	**5**	**5**
Language use			
Reading: text	**MC, completion**	**20**	**20**
Language functions	**Matching**	**10**	**10**
Writing (HP1&2)	**Sentence arrangement**	**5**	**10**
	Sentence building	**5**	**10**
Listening	**MC**	**5**	**10**
	Gap fill (questions)	**5**	**10**

12. Thang điểm: Theo học chế tín chỉ.

13. Nội dung chi tiết học phần:

Task-based language teaching/ learning được sử dụng như phương pháp giảng dạy chủ đạo cho môn học này.Đây là phương pháp lấy người học làm trung tâm và tập trung vào bài tập giao tiếp (tasks)

HỌC PHẦN 3

Tuần (số tiết)	**Nội dung giảng dạy (tên chương, phần, phương pháp giảng dạy)**	**Tài liệu đọc (chương, phần)**	**Chuẩn bị của sinh viên (bài tập, thuyết trình, giải quyết tình huống…)**	**Mục tiêu**
Tuần Buổi 1 (4 tiết)	Orientation Ice breaking **Unit 1: Careers**	Market Leader 3rd Edition– Pre-intermediate	Review: grammar	Như đã nêu trong phần mục tiêu môn học
Buổi 2 (4 tiết)	**Unit 1: Careers** Practice Book 3: Unit 1	-nt-	Practice Book 3 – Unit 1 (complete all tasks required for this unit) Review: grammar	

Tuần 2 Buổi 1 (4 tiết) Buổi 2 (4 tiết)	**End –of- Unit Test (Unit 1)** **Unit 2: Selling Online**	-nt-	Review: grammar Toeic Practice	
	Unit 2: Selling Online Practice Book 3: Unit 2	-nt-	Practice Book 3: Unit 2 (complete all tasks required for this unit) Review: grammar Toeic Practice	
Tuần 3 Buổi 1 (4 tiết) Buổi 2 (4 tiết)	**End –of- Unit Test (Unit 2)** **Unit 3: Companies**	-nt-	Review: grammar Toeic Practice	
	Unit 3: Companies Practice Book 3 – Unit 3 End –of- Unit Test (Unit 3)	-nt-	Practice Book 3– Unit 3 (complete all tasks required for this unit) Review: grammar Toeic Practice	
Tuần 4 Buổi 1 (4 tiết) Buổi 2 (4 tiết)	**Unit 4: Great Ideas**	-nt-	Review: grammar Toeic Practice	
	Unit 4: Great Ideas (continued) Practice Book 3 – Unit 4 **End-of-Unit Test (Unit 4)**	-nt-	Practice Book 3– Unit 4 (complete all tasks required for this unit) Review: grammar Toeic Practice	
Tuần 5 Buổi 1 (4 tiết) Buổi 2 (4 tiết)	**Unit 5: Stress**	-nt-	Review: grammar Toeic Practice	
	Unit 5: Stress (continued) Practice Book 3 – Unit 5 **End-of-Unit Test (Unit 5)**	-nt-	Practice Book 3– Unit 5 (complete all tasks required for this unit)	
Tuần 6 Buổi 1 (4 tiết) Buổi 2 (4 tiết)	**Unit 6: Entertaining**	-nt-	Review: grammar Toeic Practice	
	Unit 6: Entertaining (continued) Practice Book 3 – Unit 5 **End-of-Unit Test (Unit 5)**	-nt-	Practice Book 3– Unit 6 (complete all tasks required for this unit)	
Tuần 7 (8 tiết)	**General Review** **Trial TOEIC** **Speaking Test**		Speaking Practice for Speaking Test	
Tuần 8 (4 tiết)	**Speaking Test (cont.)/Q&A**		Test Preparation	
Tổng cộng: 60 tiết				

TP.HCM, ngày 15 tháng 12 năm 2015

PHÊ DUYỆT CỦA KHOA/BỘ MÔN

(Ký và ghi rõ họ tên, chức danh)

Q. Trưởng khoa NNKT

Võ Đình Phước

NGƯỜI BIÊN SOẠN

(Ký và ghi rõ họ tên, chức danh)

ThS. Võ Đình Phước

ThS. Bùi Mỹ Ngọc

ThS. Dương Thị Thúy Uyên